TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 28/2019/HS-ST Ngày 04 - 6 - 2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Công Ó

Bà Lê Thị Bống

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Nhẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo: Đinh Văn Ng, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1991 tại Phù Yên- Sơn La; nơi cư trú: Bản B, xã B P, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Mường; con ông: Đinh Văn B (đã chết); con bà: Đinh Thị Q; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: bị cáo học hết lớp 11 thì nghỉ học, làm nghề lao động tự do tại địa phương; bị cáo tại ngoại; "có mặt".

- *Bị hại:* Anh Đoàn Văn Thnh, sinh 1986, nơi cư trú: Khối 3, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; "vắng mặt".

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng*: Anh Đinh Công Cnh, sinh năm 2003; nơi cư trú: Bản Bắc Băn, xã Bắc Phong, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; "có mặt". *Người đại diện hợp pháp của Đinh Công Cnh:* ông Đinh Công Qng, sinh năm 1983; nơi cư trú: Bản Bắc Băn, xã Bắc Phong, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (là bố đẻ của Đinh Công Cnh); "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 30/3/2019, bị cáo Đinh Văn Ng đến cửa hàng kinh

doanh điện thoại của anh Đoàn Văn Thanh, địa chỉ tại khối 3, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La để sửa điện thoại di động. Trong lúc đợi nhân viên cửa hàng sửa điện thoại, bị cáo Ng thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s ở trên bàn. Quan sát thấy chủ cửa hàng không để ý, bị cáo Ng lấy chiếc điện thoại cất giấu vào túi quần đang mặc rồi ra bàn ngồi uống nước. Sau khi sửa xong điện thoại, bị cáo đi về phòng trọ của anh Đinh Công Cảnh ở bản Nà Mạc, xã Gia Phù. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, hành vi của Ng bị cơ quan chức năng phát hiện và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL- ĐGTS ngày 02/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản- UBND huyện Phù Yên kết luận (Bút lục số 51): Chiếc Điện thoại di động kèm 02 chiếc sim điện thoại của anh Đoàn Văn Thanh có trị giá là 3.560.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 27/CT – VKS - PY ngày 15/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Đinh Văn Ng về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn Ng khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Hành vi của bị cáo Đinh Văn Ng đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn Ng từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận cơ quan điều trả lại 01 chiếc Điện thoại di động, kèm 02 sim điện thoại cho anh Đoàn Văn Thanh.

Trong qua trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Bị hại gửi văn bản xin vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về phần bồi thường, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là chiếc Điện thoại di động và 02 chiếc sim, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thêm khoản tiền nào khác.

Kết thúc tranh luận, bị cáo trình bày lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn Ng khai nhận đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc Điện thoại di động của anh Đoàn Văn Thanh. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại cũng như của những người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo kết luận định giá tài sản, chiếc Điện thoại di động, kèm 02 sim điện thoại của anh Đoàn Văn Thanh có trị giá 3.560.000 đồng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì " Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm". Như vậy, hành vi của bị cáo Ng đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội không lớn, phạm tội do bột phát. Tuy nhiên, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ sở hữu tài sản của cá nhân, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì hám lợi trước mắt, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội. Bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật có nhiều hạn chế. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Được bị hại gửi đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ việc phân tích, đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt ở trên, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, do bột phát, trị giá tài sản chiếm đoạt không lớn. Bản thân có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, việc giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục vẫn đảm bảo cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn (Bút lục số 106). Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc Điện thoại di động cho anh Đoàn Văn Thanh, là chủ sở hữu hợp pháp. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định trả lại tài sản trên là có căn cứ, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt bị hại đã nhận lại. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn Ng phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt Đinh Văn Ng 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 04/6/2019). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Giao bị cáo Đinh Văn Ng cho UBND xã Bắc Phong, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Đinh Văn Ng có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng của vụ án: Chấp nhận cơ quan điều trả lại cho anh Đoàn Văn Thanh 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s và 02 sim điện thoại di động.

3. Về án phí: Bị cáo Đinh Văn Ng phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/6/2019). Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên; } Giao
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự; } Gửi
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**